TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1416./QĐ-BV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-VNPT-HĐTV-TCNL ngày 10/11/2022 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Bưu điện;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-BV ngày 02/11/2026 của Bệnh viện đa khoa Bưu Điện về việc phê duyệt dự toán mua sắm "Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô)";

Căn cứ Tờ trình số 33/DT.TTr-KD ngày 02/11/2026 của Khoa Dược về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô);

Xét đề nghị của Phòng Tài chính kế toán tại Tờ trình số 912/TTr-TCKT ngày 04/11/2026 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô) với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (Bà) Trưởng Phòng Tài chính kế toán, khoa Dược và các Trưởng khoa/phòng có liên quan của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

BSCKII. Nguyễn Thúy Trang

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô)

(Kèm theo Quyết định số 1446. /QĐ-BV ngày 03 tháng 11. năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện)

STT	Tên chủ đầu tư[2]	Tên gói thầu[3]		Giá gói thầu[4]	Nguồn vốn[5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu[6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu[7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu[8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu[9]	Loại hợp đồng[10]	Thời gian thực hiện gói thầu[11]	Tùy chọn mua thêm[12]
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện	Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô)	Cung cấp bổ sung hóa chất xét nghiệm 2026-2027 (14 phần lô)	**1.992.867.500**	Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý IV/Năm 2026	Đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.992.867.500 đồng**								

Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng./.

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

DANH MỤC ĐÍNH KÈM KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
GÓI THẦU: MUA SẮM BỔ SUNG HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM 2026-2027 (14 PHẦN LÔ)
(Đính kèm Quyết định số 1446/QĐ-BV ngày 09../11/2026)

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	Xét nghiệm ung thư gan nguyên phát AFP	Chất thử miễn dịch- AFP	Test	3.500	39.650	138.775.000	
2	Marker ung thư buồng trứng CA 125	Chất thử miễn dịch- CA 125	Test	3.500	77.098	269.843.000	
3	Marker ung thư vú CA15.3	Chất thử miễn dịch-CA 15-3	Test	4.000	77.098	308.392.000	
4	Marker ung thư đường ruột CA19-9	Chất thử miễn dịch - CA 19-9	Test	2.000	77.098	154.196.000	
5	Marker ung thư đường ruột CA 72-4	Chất thử miễn dịch - CA 72-4	Test	2.500	77.098	192.745.000	
6	Marker ung thư đường ruột CEA	Chất thử miễn dịch - CEA	Test	3.500	44.056	154.196.000	
7	Marker ung thư phổi không tế bào nhỏ Cyfra	Chất thử miễn dịch- Cyfra 21-1	Test	3.000	61.189	183.567.000	
8	XN dự trữ sắt Ferritin máu	Chất thử miễn dịch- Ferritin	Test	4.000	44.056	176.224.000	
9	XN hormon FT3 tuyến giáp	Chất thử miễn dịch-FT3	Test	3.500	26.923	94.230.500	
10	XN hormon TSH tuyến giáp	Xét nghiệm miễn dịch in vitro dùng để định lượng thyrotropin trong huyết thanh và huyết tương người. Xét nghiệm miễn dịch điện hóa phát quang được dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Test	3.000	26.923	80.769.000	
11	Hóa chất xét nghiệm Anti-HBs	Hóa chất định lượng kháng thể kháng kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương trên hệ thống miễn dịch tự động Dải đo: 5.0 - 1,000 mIU/mL Bao gồm: (1) Hóa chất R1: chứakháng nguyên HBs tái tổ hợp được đánh dấu với ALP 0,43 U/mL (2) Hóa chất R2: chứa hạt từ tính phủ kháng nguyên HBs tái tổ hợp 5 mg/mL Kết quả: - Dương tính: ≥ 5.0 mIU/mL - Âm tính: < 5.0 mIU/mL	Hộp	40	3.713.750	148.550.000	

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
12	Ống nghiệm lấy mẫu huyết thanh (không có chất chống đông) 5ml	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1ml, nắp nhựa màu đỏ. Hóa chất bên trong là là hạt nhựa Polystyrene.	Ống	20.000	850	17.000.000	
13	Ống nghiệm có chất chống đông Chimie	Ống nghiệm nhựa, kích thước 12 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1ml, nắp nhựa màu xám. Hóa chất bên trong là 2mL chất chống đông Chimie (Glucose, Sodium Fluoride và K2 EDTA).	Ống	16.000	730	11.680.000	
14	Bộ Test nhanh thử đường huyết mao mạch bao gồm kim an toàn và test thử 5s (kết quả nhanh)	Bộ test và Kim tiệt trùng riêng mỗi cây độ chính xác >99% Bao gồm kim an toàn và test thử cho kết quả nhanh sau 5-10 giây Máy có phạm vi đo Glucose là : - 20-600mg/dL hoặc 1.1mmol/L-33.3mmol/L - Giới hạn hematocrite là 20-60%, Quy cách Bộ 1 kim + 1 que/Hộp 200 hoặc tương đương	Bộ	22.000	2.850	62.700.000	
Tổng cộng (14 phần lô):						**1.992.867.500**	
Số tiền bằng chữ: Một tỷ chín trăm chín mươi hai triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng./.							